TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **180**/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận B, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 244/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2019, giữa:

1 – Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Số 48 ngách 91 ngõ 185 phố C, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

2 – Bị đơn: Anh Lê Minh S, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố số 14 phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14/2015 ngày 13/02/2015 tại UBND phường P, quận B, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Lê Minh S.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị T và anh Lê Minh S có 01 con chung là Lê Bảo K -sinh ngày 04/6/2013. Nay hai bên thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu

K. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh S cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lê Minh S được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà – đất chung*: Không có.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí :* Chị Đặng Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm (Được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002775 ngày 07/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B.
- Các đương sự;
- UBND phường nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu